

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN K
TỈNH GIA LAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 16/2023/HSST
Ngày 06/7/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN K - TỈNH GIA LAI**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

-Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Dung

-Các Hội thẩm nhân dân:

+Ông Nay Y Nốt

+Bà Tạ Thị Hải

-Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Ngô Thị Giang – Thư ký Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Gia Lai.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện K, tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa: Ông Nay Góm - Kiểm sát viên.

Trong ngày 06 tháng 7 năm 2023 tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 11/2023/HSST, ngày 25 tháng 4 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 13/2023/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 6 năm 2023 đối với bị cáo:

Kpă S, sinh năm 2001 tại huyện K, tỉnh Gia Lai; Trú tại: Buôn M, xã P, huyện K, tỉnh Gia Lai; Nghề nghiệp: làm ruộng; Trình độ học vấn: 06/12; Dân tộc: Jrai; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Ksor T, sinh năm 1965 và bà Kpă H'B, sinh năm 1965; Tiền án, tiền sự: không; nhân thân: tốt. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 23/3/2023 và giam liên tục cho đến nay và hiện có mặt tại phiên tòa.

- Người bị hại:

+ Ông Rcăm T, sinh năm 1985; trú tại: Buôn I, xã Đ, huyện K, tỉnh Gia Lai. Có mặt

+ Chị Kpă H'Li N, sinh năm 2006; Trú tại: Buôn I, xã Đ, huyện K, tỉnh Gia Lai; Người đại diện hợp pháp: Ông Nay Kh, sinh năm 1980; trú tại: Buôn I, xã Đ, huyện K, huyện K, tỉnh Gia Lai. Có mặt

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Anh Rah Lan Th, sinh năm 2001; trú tại: Buôn M, xã P, huyện K, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt

+ Anh Ksor M, sinh năm 2004; trú tại: Buôn M, xã P, huyện K, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt

- Người làm chứng:

Chị Rơ Ô H'M1, sinh năm 2006; Trú tại: Buôn I, xã Đ, huyện K, tỉnh Gia Lai; Người đại diện hợp pháp: Ông Rcăm Th, sinh năm 1985; trú tại: Buôn I, xã Đ, huyện K, tỉnh Gia Lai. Có mặt

- *Người phiên dịch tiếng Jrai*: Anh Nay Dăm T, sinh năm 1986; Trú tại: Tổ dân phố 3, thị trấn P, huyện K, tỉnh Gia Lai. Có mặt

NHẬN THẤY:

Vào lúc 19 giờ ngày 27/12/2022, Kpă S cùng với Rah Lan Th, Ksor M, Rơ Ô K, Nay T, Rah Lan Ph, Ksor Nh, Nay H, Rah Lan Y P, Ksor K và Ksor L cùng trú tại buôn M, xã P uống rượu tại công viên thị trấn P. Đến khoảng 23 giờ cùng ngày, sau khi uống rượu xong, Kpă S rủ cả nhóm đến dãy trọ thuộc tổ dân phố 6, thị trấn P để chơi. Khi được Kpă S rủ thì chỉ có Rah Lan Th, Ksor M đồng ý đi, còn lại thì đi về. Ksor M điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 81N1-177.52 chở Rah Lan Th ngồi giữa, Kpă S ngồi sau cùng. Trước khi đi, Ksor M có đem theo 01 chai nhựa bên trong có xăng (loại chai nhựa 350ml) để ở бага của xe mô tô mục đích phòng xe bị hết xăng thì đổ vào đi tiếp nên Ksor M đưa chai xăng cho Kpă S cầm. Khi đến dãy nhà trọ, Ksor M điều khiển xe mô tô chở Rah Lan Th và Kpă S chạy vào sân trước dãy nhà trọ, thấy các phòng đều đóng cửa, Ksor M quay xe để đi về. Khi vừa quay xe, Kpă S ngồi sau thấy 02 xe mô tô biển kiểm soát 81N1-209.05 của anh Rcăm Th và 01 xe gắn máy biển kiểm soát 81AM-016.83 của cháu Kpă H'Li N dựng sát nhau tại sân của dãy trọ. Vì trước đây, Kpă S có đến nhà trọ chơi, có một nam học sinh nhìn Kpă S, Kpă S nghĩ là nam học sinh nhìn đều mình. Vì tức giận nên Kpă S ngồi trên xe, tay phải cầm chai xăng đổ lên yên chiếc xe mô tô biển kiểm soát 81N1-209.05. Thấy Kpă S đổ xăng lên yên xe, Ksor M nói “đừng làm như thế” nhưng Kpă S không dừng lại mà tiếp tục nhảy xuống xe dùng quẹt mang theo đốt cháy, sau đó Kpă S vứt chai nhựa và quẹt ga vào xe mô tô đang cháy. Rah Lan Th say rượu dựa vào lưng của Ksor M ngủ nên không biết gì. Sau đó Ksor M chở Rah Lan Th và Kpă S về nhà ở buôn M, xã P, huyện K để ngủ.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 01/KL-HĐĐG ngày 06/01/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện K kết luận:

-(01) Xe mô tô biển kiểm soát 81N1-209.05 nhãn hiệu Honda, loại Blade, màu xanh đen, trị giá 21.500.000 đồng.

-(01) Xe gắn máy biển kiểm soát 81AM-016.83 nhãn hiệu Viet thai, số loại: Classic vs, màu đen, trị giá 13.500.000 đồng.

Tổng giá trị thiệt hại do hành vi của bị cáo xâm phạm là 35.000.000 đồng (ba mươi lăm triệu đồng).

Tại phiên tòa, Kpă S đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu ở trên. Bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận định giá, các quyết định cũng như các hành vi của cơ quan Điều tra, Viện kiểm sát nhân dân huyện K cũng như của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đối với vụ án.

Người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng không có khiếu nại gì các quyết định cũng như các hành vi của cơ quan Điều tra, Viện kiểm sát nhân dân

huyện K cũng như của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đối với vụ án.

Đối với hành vi của Ksor M và Rah Lan Th, không có sự bàn bạc việc đốt hai chiếc xe trên với Kpă S. Vì vậy hành vi của Ksor M và Rah Lan Th không đồng phạm với Kpă S về tội “Hủy hoại tài sản” theo quy định tại Điều 178 BLHS.

Về vật chứng vụ án:

01) Xe mô tô biển kiểm soát 81N1-209.05 nhãn hiệu Honda, loại Blade, màu xanh đen; (01)Xe gắn máy biển kiểm soát 81AM-016.83 nhãn hiệu Viet thai, số loại: Classic vs, màu đen và 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Suzuki màu đen, biển kiểm soát 81N1-177.52, số loại FU150FA đã trả lại cho chủ sở hữu là phù hợp.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo và bị hại đã thỏa thuận bồi thường xong, không có yêu cầu gì về dân sự.

Bản cáo trạng số 12/CT-VKS ngày 24 tháng 4 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện K, tỉnh Gia Lai truy tố bị cáo Kpă S về tội “Hủy hoại tài sản” theo điểm d Khoản 2 Điều 178 Bộ luật hình sự.

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Kpă S về tội “Hủy hoại tài sản”, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử (sau đây gọi tắt là HĐXX):

Áp dụng điểm d Khoản 2 Điều 178; điểm b, s, khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm d khoản 1 Điều 52 của BLHS xử phạt bị cáo Kpă S từ 02 năm 03 tháng đến 02 năm 06 tháng tù.

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng:

Cơ quan điều tra Công an huyện K, tỉnh Gia Lai, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện K, tỉnh Gia Lai, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội và tội danh của bị cáo: Vào lúc 23 giờ ngày 27/12/2022, mặc dù không quen biết, không mâu thuẫn nhưng Kpă S đã sử dụng xăng là chất nguy hiểm về cháy, tưới lên xe mô tô biển kiểm soát 81N1-209.05 của anh Rcăm Th, dựng sát bên cạnh là

xe gắn máy biển kiểm soát 81AM-016.83 của chị Kpă H'Li N. Sau khi tưới xăng thì Kpă S dùng quẹt ga bật lửa đốt cháy hoàn toàn 02 chiếc xe, gây tổng thiệt hại là 35.000.000 đồng (ba mươi lăm triệu đồng).

Lời nhận tội của bị cáo Kpă S tại phiên tòa phù hợp với nội dung của bản cáo trạng, lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án. HĐXX có đủ căn cứ để kết luận hành vi của bị cáo Kpă S đã phạm vào tội “*Hủy hoại tài sản*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm d khoản 2 Điều 178 của BLHS. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Pa truy tố bị cáo Kpă S về hành vi theo tội danh trên là đúng người, đúng tội và có căn cứ pháp luật.

[3] *Về tình tiết tăng nặng*: Mặc dù không có quen biết, không có mâu thuẫn nhưng bị cáo cố ý hủy hoại tài sản của bị hại bằng xăng là chất nguy hiểm về cháy, dẫn đến làm cháy rụi hoàn toàn 02 xe mô tô. Hành vi của bị cáo là mang tính côn đồ nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo điểm d khoản 1 Điều 52 BLHS.

[4] *Về các tình tiết giảm nhẹ, trách nhiệm hình sự và hình phạt*:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an xã hội. Bị cáo Kpă S là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ được sự nguy hiểm của hành vi cố ý làm hư hỏng tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện và thiệt hại đã xảy ra trên thực tế. Do đó, hành vi của bị cáo cần phải được xét xử nghiêm theo quy định của pháp luật mới đảm bảo tính trừng trị, răn đe đối với bị cáo và phòng ngừa chung cho một tầng lớp các thanh thiếu niên đang trong độ tuổi ham chơi, lêu lổng, thích thể hiện bản thân, hậu quả là dẫn đến hành vi phạm tội.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa thì bị cáo tỏ ra thành thật khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo phạm tội lần đầu, bị cáo đã bồi thường thiệt hại khắc phục hậu quả cho bị hại, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được hưởng quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 của BLHS. Bên cạnh đó bị cáo là người dân tộc thiểu số, có nhận thức về pháp luật hạn chế, người bị hại xin giảm nhẹ. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 của BLHS được áp dụng cho bị cáo.

Lời luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và mức hình phạt là có căn cứ và phù hợp pháp luật nên HĐXX chấp nhận.

Đối với hành vi của Ksor M và Rah Lan Th, không có sự bàn bạc việc đốt hai chiếc xe trên với Kpă S. Vì vậy hành vi của Ksor M và Rah Lan Th không đồng phạm với Kpă S về tội “*Hủy hoại tài sản*” theo quy định tại Điều 178 BLHS.

[5] *Về vật chứng vụ án*: 01) Xe mô tô biển kiểm soát 81N1-209.05 nhãn hiệu Honda, loại Blade, màu xanh đen; (01)Xe gắn máy biển kiểm soát 81AM-016.83 nhãn hiệu Viet thai, số loại: Classic vs, màu đen và 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Suzuki màu đen, biển kiểm soát 81N1-177.52, số loại FU150FA đã trả lại cho chủ sở hữu là phù hợp.

[6] *Về trách nhiệm dân sự*: Bị cáo và bị hại đã thỏa thuận bồi thường xong, không có yêu cầu gì về dân sự nên HĐXX không đề cập đến.

[7] *Về án phí*: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Kpã S phạm tội “Hủy hoại tài sản”.

1. Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 178; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm d khoản 1 Điều 52, Điều 38 của Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Kpã S 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam là ngày 23/3/2023.

2. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

Buộc bị cáo Kpã S phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án (06/7/2023), người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai theo quy định pháp luật để yêu cầu Tòa án Nhân dân tỉnh Gia Lai xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Gia Lai (01 bản);
- VKSND h. Krông Pa (02 bản);
- Công an h. Krông Pa;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có QLVNQLQ;
- Chi cục THADS h. Krông Pa (01 bản);
- Lưu HS vụ án, THA hình sự (02 bản).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lê Thị Dung

